

Số: 07/2025/QĐCNHGT - DS

Ba Tri, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Thu H và bà Trần Thị C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 20 tháng 5 năm 2025 của bà Nguyễn Thị Thu H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số A ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- **Người bị kiện:** Bà Trần Thị C, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số C ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Trần Thị C thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn

Thị Thu H số tiền nợ là 260.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

Thời hạn trả từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu bà Trần Thị C trả lãi suất số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***\*Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ba Tri;
- CCTHADS huyện Ba Tri;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Hồ Thị Yến Nhi**